

ĐỀ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2023 - 2024

Bài thi: Môn Ngữ Văn

Thời gian làm bài: 120 phút.

(Đề thi gồm: 02 trang.)

Phần I. Tiếng việt (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Câu trả lời của bạn B trong đoạn hội thoại sau vi phạm phương châm hội thoại nào?

A: *Cậu học ở lớp nào?*

B: *Tớ là học sinh giỏi nhất lớp 9A.*

A. Phương châm về lượng.

B. Phương châm về chất.

C. Phương châm cách thức.

D. Phương châm quan hệ.

Câu 2. Gọi tên thành phần in đậm trong câu văn sau: **Kiến thức phổ thông**, không chỉ những công dân thế giới hiện tại cần mà cả những học giả chuyên môn cũng không thể thiếu nó được.

A. Thành phần tình thái.

B. Thành phần phụ chú.

C. Thành phần trạng ngữ.

D. Thành phần khởi ngữ.

Câu 3. Trong các câu sau, câu nào không mắc lỗi dùng từ?

A. Ngày đầu Khái rắp tâm học hành tử tế.

B. Tí đỏ mặt, cúi đầu vâng vâng nòng sủng.

C. Họ run lập cập giữa đêm đông.

D. Ông kể lại hôm Tây vào khùng bố.

Câu 4. Phần in đậm trong câu văn: *Cụ giáo đã từng nghiêm khắc dặn học trò: “**Lẽ là tự lòng mình.** Các anh trọng thầy thì các anh hãy làm như lời thầy dạy.”* (Hà Ân) là:

A. Lời nói được dẫn trực tiếp.

B. Ý nghĩ được dẫn trực tiếp.

C. Lời nói được dẫn gián tiếp.

D. Ý nghĩ được dẫn gián tiếp.

Câu 5. Hàm ý của câu: *Hôm nay chỉ có năm bài tập về nhà thôi.* là gì?

A. Nhiều bài tập về nhà, không có thời gian để làm việc khác.

B. Ít bài tập về nhà, có nhiều thời gian để làm việc khác.

C. Hôm nay phải làm năm bài tập về nhà.

D. Hôm nay nhiều bài tập hơn hôm qua.

Câu 6. Nêu tên biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ: *Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm / Nghe chất muối thấm dần trong thớ vỏ.* (Tế Hanh)

A. So sánh, ẩn dụ.

B. Nhân hóa, hoán dụ.

C. Nhân hóa, ẩn dụ.

D. Nhân hóa, nói quá.

Câu 7. Chỉ ra thành phần phụ chú được sử dụng trong câu: *Vũ Thị Thiết, người con gái quê ở Nam Xương, tính đã thùy mị, nét na, lại thêm tư dung tốt đẹp.* (Nguyễn Dữ)

A. Vũ Thị Thiết.

B. Người con gái quê ở Nam Xương.

C. Tính đã thùy mị, nét na.

D. Lại thêm tư dung tốt đẹp.

Câu 8. Chỉ ra phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn sau: *Nhân nghĩa là nhân dân. Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân.* (Hồ Chí Minh)

A. Phép lặp.

B. Phép trái nghĩa.

C. Phép nối.

D. Phép thế.

Phần II. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu bên dưới:

Ngon gió và cây sồi

Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngao nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gẫy các cành cây. Nó muốn mọi cây cối đều phải ngã rạp trước sức mạnh của mình. Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng. Như bị thách thức, ngọn gió lồng lộn, điên

cuồng lật tung khu rừng một lần nữa. Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã. Ngọn gió mỗi một lần đành đầu hàng và hỏi:

- Cây sồi kia! Làm sao ngươi có thể đứng vững như thế?

Cây sồi từ tốn trả lời:

- Tôi biết sức mạnh của ông có thể bẻ gãy hết các nhánh cây của tôi, cuốn sạch đám lá của tôi và làm thân tôi lay động. Nhưng ông sẽ không bao giờ quật ngã được tôi. Bởi tôi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của tôi. Nhưng tôi cũng phải cảm ơn ông ngọn gió ạ! Chính cơn điên cuồng của ông đã giúp tôi chứng tỏ được khả năng chịu đựng và sức mạnh của mình.

(Theo Hạt giống tâm hồn – Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ,
NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2011)

Câu 1 (0,5 điểm). Trong văn bản, cây sồi đã có những hành động, thái độ như thế nào trước ngọn gió?

Câu 2 (0,75 điểm). Theo em, hình ảnh ngọn gió và cây sồi tượng trưng cho điều gì?

Câu 3 (0,75 điểm). Thông điệp ý nghĩa nhất mà em rút ra sau khi đọc văn bản là gì? Vì sao?

Phần III. Tập làm văn (6,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm).

Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 10 đến 15 câu) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của ý chí, nghị lực vươn lên trong cuộc sống.

Câu 2 (4,5 điểm).

Bàn về đoạn trích *Chị em Thúy Kiều* (trích *Truyện Kiều* – Nguyễn Du), có ý kiến cho rằng: *Ca ngợi vẻ đẹp, tài năng của con người và dự cảm về kiếp người tài hoa bạc mệnh là biểu hiện của cảm hứng nhân văn ở Nguyễn Du.*

Phân tích đoạn thơ sau để làm sáng tỏ nhận định trên:

Vân xem trang trọng khác vời,
Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang.
Hoa cười ngọc thốt đoan trang,
Mây thua nước tóc tuyết nhường màu da.
Kiều càng sắc sảo mặn mà,
So bề tài sắc lại là phần hơn:
Làn thu thủy nét xuân sơn,
Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh.
Một hai nghiêng nước nghiêng thành,
Sắc đành đòi một tài đành họa hai.
Thông minh vốn sẵn tính trời,
Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm.
Cung thương lầu bậc ngũ âm,
Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương.
Khúc nhà tay lựa nên chương,
Một thiên Bạc mệnh lại càng não nhân.

(Trích *Chị em Thúy Kiều* (Trích *Truyện Kiều* – Nguyễn Du),
SGK Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr.81)

----- HẾT -----

Họ và tên thí sinh: Chữ ký cán bộ coi thi 1:

Số báo danh: Chữ ký cán bộ coi thi 2: